

UBND XÃ TÂN AN
BAN CHỈ ĐẠO PCGD, XMC -
XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/KH-BCĐ

Tân An, ngày 25 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH **Công tác PCGD&XMC trên địa bàn xã Tân An năm 2026**

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ ban hành Nghị định về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Nghị định số 353/2026/NĐ-CP, ngày 11/9/2026 của Chính phủ quy định phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non từ 5 đến 6 tuổi, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ (có hiệu lực 01/11/2026);

Căn cứ Công văn số 5939/SGDĐT-GDTEX, GDNN&ĐH ngày 17/9/2026 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2026 và những nội dung liên quan đối với các xã, phường, đặc khu;

Căn cứ Quyết định số 1166/QĐ-UBND ngày 25/9/2026 của UBND xã Tân An về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Phổ cập Giáo dục, Xóa mù chữ - Xây dựng Xã hội học tập xã Tân An;

Ban Chỉ đạo Phổ cập Giáo dục, Xóa mù chữ - Xây dựng Xã hội học tập xã Tân An xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn xã Tân An năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, nhân dân, cán bộ lãnh đạo, quản lý trong tình hình hiện nay về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác PCGD, XMC trên địa bàn xã; đẩy mạnh công tác PCGD, XMC nhằm mục đích nâng cao dân trí, tạo điều kiện cho mọi công dân trong độ tuổi đạt chuẩn trình độ học vấn theo quy định về PCGD, XMC, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng nông thôn mới hiện đại của địa phương.

2. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, bảo đảm sự đồng bộ và thống nhất với việc thực hiện các chủ trương lớn của Đảng và nhà nước. Đẩy mạnh điều tra, nắm vững đối tượng trong độ tuổi quy định cần

PCGD, XMC để tổ chức huy động ra lớp; định kỳ sơ kết, tổng kết để đánh giá việc thực hiện trong năm, cũng như tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Cùng cố duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng công tác PCGD, XMC trên địa bàn xã.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Phổ cập giáo dục mầm non

- 1.1. Trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo đến trường đạt tỷ lệ 99,5%, trong đó:
 - a) Trẻ 5 tuổi đến trường đạt tỷ lệ 100%;
 - b) Trẻ 4 tuổi đến trường đạt tỷ lệ trên 99,5%;
 - c) Trẻ 3 tuổi đến trường đạt trên 99%;
- 1.2. Tỷ lệ trẻ đến trường học 2 buổi trên ngày đạt 100%.
- 1.3. Trẻ 5 tuổi đến lớp và hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt tỷ lệ 100%.
- 1.4. 100% trẻ khuyết tật học hoà nhập có hồ sơ theo dõi sự tiến bộ.
- 1.5. Trẻ khuyết tật được tiếp cận giáo dục đạt từ 75% trở lên.
- 1.6. Duy trì xã đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

2. Phổ cập giáo dục tiểu học

- 2.1. Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 đạt 100%.
- 2.2. Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99% trở lên. 100% số trẻ từ 11-13 tuổi chưa hoàn thành chương trình tiểu học đang học ở các lớp tiểu học. Trẻ đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%, không có học sinh bỏ học.
- 2.3. Trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục đạt trên 90%.
- 2.4. Duy trì xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

3. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- 3.1. Huy động trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100%; giảm tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 0,5%.
- 3.2. Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi từ 15 đến 18 tốt nghiệp THCS đạt 99,5% trở lên.
- 3.3. Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp đạt ít nhất 90%.
- 3.4. Trẻ khuyết tật từ 11 đến 18 tuổi có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục đạt tỷ lệ 90% trở lên.
- 3.5. Duy trì xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

4. Phổ cập xóa mù chữ

- 4.1. Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 - 25 đạt 100%.

- 4.2. Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 - 35 đạt 100%.
- 4.3. Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 - 60 đạt trên 99,8%.
- 4.4. Duy trì xã đạt chuẩn phổ cập xóa mù chữ mức độ 2.
- 4.5. Thực hiện 100% người mù chữ ra lớp đều được học và hoàn thành chương trình xóa mù chữ theo quy định.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động để nâng cao nhận thức và trách nhiệm về công tác PCGD, XMC trong hệ thống chính trị toàn xã

1.1. Tiếp tục quán triệt tinh thần Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi đồng thời từng bước thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội khóa XV, Kỳ họp thứ 9 thông qua và có hiệu lực từ ngày 26/6/2025 về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; củng cố kết quả thí điểm thực hiện PCGD cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi của Bộ Giáo dục và Đào tạo; không ngừng nâng cao và bền vững chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn; triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời Kế hoạch số 377-KH/TU ngày 05/7/2024 của Thành ủy Hải Phòng về việc thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác PCGD, giáo dục bắt buộc, XMC cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong trung học phổ thông và Kế hoạch triển khai của Ủy ban nhân dân thành phố.

1.2. Khắc phục một số khó khăn ban đầu về tổ chức vận hành bộ máy và hoạt động chuyên môn PCGD, XMC do thực hiện sáp nhập các đơn vị trường học; những khó khăn tồn tại của Hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC của Bộ Giáo dục và Đào tạo để triển khai thực hiện kịp thời và đầy đủ về những quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về công tác PCGD, XMC, đặc biệt là thời gian thực hiện ở các cấp và những nội dung bổ sung, sửa đổi theo quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp; Thông tư số 07/2016/TT- BGDDT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC và các nội dung sửa đổi theo chính quyền 2 cấp; tuyên truyền, hướng dẫn triển khai, thực hiện Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành, quy định về nội dung, mức chi thực hiện Đề án Xây dựng Xã hội học tập, trong đó có công tác PCGD, XMC; các nghị quyết có liên quan và các chương trình, đề án, kế hoạch về công tác PCGD, XMC trên địa bàn thành phố.

1.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ban, ngành, đoàn thể và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của PCGD, XMC trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nguồn nhân lực, thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

1.4. Thực hiện đa dạng hoá công tác tuyên truyền, vận động thông qua các hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, nhất là đối với người học và gia

định; tăng cường sự tham gia của các cơ quan truyền thông đại chúng và phát huy ưu thế của tuyên truyền miệng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, Internet. Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình học tập tiêu biểu, các tập thể, cá nhân làm tốt.

2. Tăng cường nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của Ban chỉ đạo PCGD, XMC - Xây dựng xã hội học tập xã

2.1. Thành lập mới và nâng cao năng lực hoạt động của Ban Chỉ đạo PCGD, XMC - Xây dựng Xã hội học tập xã (Ban chỉ đạo), bảo đảm đủ thành phần, số lượng theo quy định.

2.2. Ban Chỉ đạo tổ chức xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác PCGD, XMC hằng năm; tăng cường sự chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp giữa các phòng ban chức năng, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp, các đoàn thể có liên quan, tăng cường phối kết hợp có hiệu quả lực lượng xã hội và ngành giáo dục và đào tạo để thực hiện có hiệu quả kế hoạch công tác PCGD, XMC trên địa bàn xã.

2.3. Phối hợp công tác quản lý với các hoạt động giáo dục trong năm nhằm đẩy mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; tăng cường công tác kiểm tra; tổ chức các hoạt động giáo dục và điều tra thông tin phục vụ công tác PCGD, XMC và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn xã. Ban chỉ đạo cần thường xuyên chỉ đạo, giám sát việc cử người và theo dõi phân công cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác PCGD, XMC trên địa bàn; người theo dõi, vận hành hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC theo đúng hướng dẫn tại Nghị định 20/2014/NĐ-CP và Thông tư số 07/2016/TT- BGDDT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.4. Hàng năm, Ban Chỉ đạo lập hồ sơ PCGD, XMC báo cáo, đánh giá việc thực hiện kế hoạch PCGD, XMC trên địa bàn gửi Ban Chỉ đạo PCGD, XMC thành phố theo quy định. Cần có biện pháp khắc phục, chấn chỉnh các hạn chế, tồn tại trong công tác PCGD, XMC; có sơ kết, tổng kết, đánh giá, khen thưởng kịp thời nhằm động viên các đơn vị và cá nhân có thành tích trong công tác PCGD, XMC.

3. Tổ chức tốt công tác điều tra, cập nhật dữ liệu và xử lý số liệu thống kê PCGD, XMC; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong thống kê, báo cáo kết quả PCGD, XMC

3.1. Tổ chức điều tra và điều tra bổ sung thông tin PCGD, XMC cùng với các thông tin về nhu cầu học tập và các nội dung liên quan khác được tích hợp với nội dung điều tra phục vụ công tác xây dựng xã hội học tập của Ban Chỉ đạo đối với mỗi hộ gia đình một cách chính xác, tránh trùng lặp và không bỏ sót đối tượng thuộc diện PCGD, XMC; cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin của đối tượng phải phổ cập trên phiếu điều tra của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định, đảm bảo dữ liệu được xuyên suốt và thống nhất từ xã đến thành phố và Trung ương.

3.2. Ban Chỉ đạo tổ chức điều tra, cập nhật số trẻ mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, đặc biệt là lập danh sách số lượng và thông tin về người mù chữ trên địa bàn; dự báo trong những năm tiếp theo để làm cơ sở điều chỉnh số lượng biên

chế giáo viên và tổ chức các lớp PCGD, XMC cho phù hợp.

3.3. Trên cơ sở số liệu điều tra, Ban Chỉ đạo phối hợp chặt chẽ với các cấp học, nhà trường với các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức, lực lượng xã hội ở xã; các thôn và hộ gia đình trên địa bàn để huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp, người mù chữ tham gia học xóa mù, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học.

3.4. Các trường học cử cán bộ, giáo viên phụ trách việc cập nhật thông tin trên phiếu điều tra vào hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, XMC của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và các công cụ, giải pháp thống kê khác đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy trình và thống nhất, khớp khít số liệu giữ các bảng thống kê; có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về PCGD, XMC và kiến thức công nghệ thông tin cho đội ngũ giáo viên, nhân viên phụ trách công tác PCGD, XMC tại cơ sở trong việc ứng dụng hiệu quả phần mềm trực tuyến hệ thống quản lý thông tin PCGD, XMC của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.5. Tổng hợp, báo cáo kịp thời, đúng biểu mẫu công tác PCGD, XMC theo quy định.

4. Phát triển và hoàn thiện hệ thống trường lớp; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và các điều kiện bảo đảm thực hiện công tác PCGD, XMC

4.1. Tiếp tục triển khai việc rà soát hệ thống trường mầm non và phổ thông phù hợp với kế hoạch chung phát triển ngành giáo dục đào tạo và Quy hoạch thành phố Hải Phòng ở cả 2 khu vực Đông và Tây thành phố, thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ; điều chỉnh, sắp xếp các trường, điểm trường, quy mô lớp học phù hợp, bảo đảm thuận lợi cho việc huy động trẻ đến trường; quan tâm đầu tư, tăng cường công tác quản lý, tập trung nâng cao chất lượng mọi mặt.

4.2. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức rà soát, thực hiện việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định; đề xuất tuyển dụng kịp thời giáo viên còn thiếu theo yêu cầu và chỉ tiêu được giao đáp ứng kịp thời nhu cầu về số lượng và cơ cấu giáo viên các cấp, thực hiện luân chuyển, biệt phái hoặc phân công giáo viên từ đơn vị thừa sang đơn vị còn thiếu. Tiếp tục thực hiện đúng lộ trình, có hiệu quả Kế hoạch hàng năm đào tạo nâng chuẩn trình độ đối với giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở, theo Quyết định số 2644/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố, phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và các văn bản, quyết định có liên quan khác.

4.3. Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, người làm công tác PCGD, XMC.

4.4. Tăng cường tham mưu đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, đẩy mạnh kiên cố hóa trường lớp, cùng với mua sắm trang thiết bị dạy học phục vụ giáo dục đào tạo nói chung và PCGD, XMC nói riêng; đảm bảo đáp ứng đủ phòng học an toàn,

công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, bếp ăn,... cho các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia gắn liền với kế hoạch PCGD, XMC trên địa bàn xã. Đầu tư, bổ sung kinh phí mua sắm đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị dạy học cho nhà trường nhằm nâng cao chất lượng dạy, học; tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển loại hình trường, lớp ngoài công lập; thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc đầu tư, công tác quản lý, sử dụng thiết bị dạy học trong nhà trường.

4.5. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khuyến khích mọi lực lượng trong, ngoài nhà trường và toàn xã hội tham gia đầu tư, đóng góp, phát triển giáo dục mầm non và phổ thông. Phát huy sự hỗ trợ của lực lượng xã hội, là các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, doanh nghiệp trên địa bàn... tham gia phát triển giáo dục. Tăng cường mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục học sinh; huy động ra lớp và dạy xóa mù chữ cho người lớn trên địa bàn.

4.6. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục bằng cả hình thức vật chất và tinh thần; đẩy mạnh phong trào khuyến học - khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố; gắn kết chặt chẽ công tác PCGD, XMC với nhiệm vụ xây dựng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương, nhất là việc phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà; huy động tối đa học sinh ra lớp và hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học; củng cố vững chắc kết quả PCGD, XMC đã đạt được

5.1. Triển khai chỉ đạo các nhà trường tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các cấp học; tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học hiện có, đẩy mạnh việc tự làm thiết bị dạy học; chú ý việc bồi dưỡng, giúp đỡ học sinh học kém, phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội, chỉ đạo các trường theo dõi sát đối tượng học sinh có nguy cơ bỏ học, tạo các điều kiện thuận lợi nhất để học sinh được tiếp tục đi học; có sự động viên, vận động ngay khi học sinh mới nghỉ học bằng các hình thức phù hợp; tổ chức đa dạng, phù hợp và hiệu quả các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường; tăng cường giáo dục kỹ năng sống. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trong công tác quản lý, chăm sóc, giáo dục học sinh, vận động học sinh bỏ học ra lớp, học sinh hoàn thành chương trình cấp học tham gia học tập ở cấp học tiếp theo, thực hiện tốt việc duy trì sĩ số học sinh...

5.2. Ban Chỉ đạo triển khai huy động tối đa trẻ em trong độ tuổi đến trường, người mù chữ trong độ tuổi từ 15-60 ra học các lớp xóa mù chữ, trong đó đặc biệt quan tâm đến người khuyết tật có khả năng học tập, phụ nữ và trẻ em gái. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của nhà nước đối với học sinh và nhà giáo.

5.3. Kiện toàn lại bộ máy và tiếp tục phát huy vai trò của Trung tâm Học tập cộng đồng trong tình hình hiện nay, trong việc tổ chức các hoạt động theo

chức năng, nhiệm vụ, đồng thời huy động các nguồn lực của địa phương cùng với các hỗ trợ khác để thực hiện công tác PCGD, XMC trên địa bàn xã.

5.4. Tiếp tục thực hiện Đề án phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở của thành phố theo hướng tăng tỷ lệ học sinh vào học ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, về vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp đối với phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm và nâng cao thu nhập tới người lao động tham gia học nghề.

5.5. Định kỳ sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nói chung; kế hoạch triển khai thực hiện công tác PCGD, XMC và kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo PCGD, XMC - Xây dựng xã hội học tập xã

1.1. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và chủ động trong việc điều tra, cập nhật số liệu PCGD, XMC năm 2026 đảm bảo chính xác, kịp thời theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hướng dẫn của Ban Chỉ đạo thành phố. Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch PCGD, XMC hoàn thành trong tháng 9 năm 2026.

1.2. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện quy hoạch mạng lưới trường học và thực hiện kế hoạch đầu tư nâng cấp trường học phục vụ các điều kiện bảo đảm PCGD, XMC.

1.3. Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội và các phòng ban chuyên môn liên quan trong Ban chỉ đạo tham mưu, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện công tác PCGD, XMC đạt hiệu quả

1.4. Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân tham gia PCGD, XMC; huy động trẻ trên địa bàn ra lớp; quản lý, nâng cao chất lượng PCGD đúng độ tuổi và các lớp xóa mù chữ cho người lớn trên địa bàn.

1.5. Tổ chức tự kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC năm 2026 ở các cấp học trước ngày 15/10/2026; hoàn thiện hồ sơ PCGD, XMC của xã gửi Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra công nhận theo quy định. Lập dự toán kinh phí chi PCGD, XMC hằng năm theo hướng dẫn tại Nghị quyết 21/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố.

1.6. Chuẩn bị các điều kiện và thống nhất trong Ban Chỉ đạo sẵn sàng cho việc kiểm tra của Ban Chỉ đạo thành phố công nhận PCGD mức độ 3 và Xóa mù chữ mức độ 2.

1.7. Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định về Ban Chỉ đạo thành phố.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

2.1. Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đoàn thể có liên quan trong Ban Chỉ đạo để triển khai thực hiện kế hoạch PCGD, XMC, đảm bảo duy trì vững chắc kết quả PCGD, XMC đã đạt được trong năm 2025 và những năm

trước đây; đồng thời phấn đấu thực hiện những mục tiêu đã đề ra nhằm không ngừng nâng cao các điều kiện bảo đảm PCGD, XMC.

2.2. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã trình Ủy ban nhân dân thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố ban hành các chính sách cho phát triển giáo dục và đào tạo nói chung, công tác PCGD, XMC nói riêng. Tập trung xây dựng các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho người làm công tác PCGD, XMC; tài liệu dạy học theo chương trình PCGD, XMC cho các nhóm đối tượng.

2.3. Triển khai các văn bản mới về PCGD, XMC, tham mưu Ban Chỉ đạo về công tác tự kiểm tra kết quả PCGD, XMC của xã theo quy định.

2.4. Chịu trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ, theo dõi kiểm tra tiến độ thực hiện, kịp thời kiểm điểm rút kinh nghiệm, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc; thực hiện sơ kết, tổng kết và báo cáo các cấp quản lý về tiến độ và kết quả thực hiện công tác PCGD, XMC.

2.5. Chủ trì việc cung cấp hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo thành phố về kiểm tra, công nhận xã đạt kết quả PCGD, XMC của xã theo mức độ; tham mưu, báo cáo Ban chỉ đạo thành phố khi có yêu cầu.

2.6. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch của các nhà trường, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân xã, Ban chỉ đạo về tiến độ và kết quả thực hiện theo quy định.

2.7. Phối hợp với các phòng chuyên môn, đoàn thể có liên quan trong Ban Chỉ đạo, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức xã hội động viên nhân dân tích cực, chủ động tham gia công tác PCGD, XMC.

2.8. Về chế độ cho người tham gia công tác điều tra PCGD, XMC; chi hội họp, lập kế hoạch, chương trình, quyết định kiểm tra, chi làm thêm giờ; chi các lớp xóa mù chữ (nếu có), Phòng VH-XH phối hợp với lãnh đạo các nhà trường, Hội Khuyến học cấp xã và thành viên Ban chỉ đạo ở địa phương để lập và trình dự toán hằng năm với Ủy ban nhân dân đồng cấp; tổ chức chi theo đúng quy định tại Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026 và Văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT

3. Các phòng chuyên môn liên quan

3.1. Đưa nội dung thực hiện công tác PCGD, XMC đan xen với các chương trình, kế hoạch của phòng trong năm.

3.2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng phòng và mục tiêu của Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn thành phố Hải Phòng trong đó có PCGD, XMC chủ động phối hợp với cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể triển khai thực hiện.

3.3. Phối hợp, hướng dẫn Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc lập dự toán trình cấp có thẩm quyền cấp kinh phí, quản lý, sử dụng kinh phí, hồ sơ chứng từ chi đảm bảo đúng quy định pháp luật.

4. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở

4.1. Thành lập Ban Chỉ đạo phân công rõ người rõ việc rõ thời gian rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm. Công tác phổ cập là 01 nhiệm vụ lớn của ngành, do đó yêu cầu tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên phải vào cuộc, nghiêm cấm việc giao toàn bộ việc phổ cập cho 01 cá nhân (đặc biệt là giao đặc trách cho nhân viên văn thư). Do yêu cầu thời gian báo cáo gấp do đó các trường ưu tiên công tác phổ cập làm trước, huy động toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ mà Sở GD&ĐT giao, trường nào để chậm trễ không hoàn thành tiến độ, hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước lãnh đạo UBND xã.

4.2. Triển khai kịp thời Kế hoạch thực hiện công tác Phổ cập Giáo dục, Xóa mù chữ trên địa bàn xã Tân An năm 2026 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh.

4.3. Các trường MN, TH, THCS chủ động, phối hợp chặt chẽ với nhau trong quá trình thực hiện công tác Phổ cập Giáo dục, Xóa mù chữ và Xây dựng Xã hội học tập, trong đó trường THCS là đầu mối để triển khai công tác điều tra, thống kê, tổng hợp số liệu.

4.4. Việc điều tra thông tin dân số trong độ tuổi phổ cập, xóa mù chữ thực hiện phân chia theo 3 khu vực địa giới trước sáp nhập xã và phân chia địa bàn thôn cũ trước sáp nhập để thuận tiện phân công nhiệm vụ. Lưu ý đối với năm 2026, việc điều tra cần lấy đủ thông tin về Số định danh cá nhân của chủ hộ và Số định danh cá nhân của các thành viên trong gia đình.

4.5. Nghiên cứu kỹ Công văn số 6073/SGDDT-GDTX, GDNN&ĐH, ngày 18/9/2026 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn chuyên môn chuẩn bị cho công tác thống kê, nhập liệu trên Hệ thống thông tin - Phần mềm PCGD, XMC đối với xã, phường, đặc khu năm 2026; cập nhật thông tin vào phần mềm phổ cập mới phù hợp với sáp nhập các đơn vị trường học theo đúng quy định, đảm bảo chính xác, hoàn thành đúng thời hạn

4.6. Thực hiện việc cập nhật dữ liệu trên phiếu điều tra lên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, XMC theo đúng kế hoạch của Cục Công nghệ thông tin, Bộ GD&ĐT và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Xây dựng xã hội học tập thành phố (Ban Chỉ đạo thành phố). Năm 2026, theo kế hoạch, thành phố Hải Phòng vẫn đề nghị Bộ GD&ĐT cho thực hiện thống kê, tổng hợp dữ liệu và báo cáo kết quả số liệu PCGD, XMC bằng Hệ thống thông tin - phần mềm đã được Bộ GD&ĐT thí điểm triển khai từ năm 2025 theo Công văn số 863/KHCNTT-TL ngày 19/8/2025 của Bộ GD&ĐT

4.7. Lưu giữ đầy đủ hồ sơ về công tác phổ cập, xóa mù chữ.

4.8. Tự rà soát, đánh giá; chuẩn bị cho công tác kiểm tra của xã và đón đoàn kiểm tra phổ cập, xóa mù chữ của thành phố.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể; tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội, nghề nghiệp; trưởng các thôn trên địa bàn

Phối hợp trong Ban Chỉ đạo thực hiện công tác PCGD, XMC và Xây dựng Xã hội học tập tại địa phương. Thành viên tham gia Ban Chỉ đạo xây dựng chương

trình, kế hoạch phối hợp hành động để triển khai hiệu quả công tác PCGD, XMC, lồng ghép với các chương trình đề án công việc hằng năm; tích cực vận động trẻ trong độ tuổi PCGD, XMC đến trường, tham gia vận động trẻ bỏ học trở lại trường, người mù chữ trong độ tuổi ra lớp; vận động nguồn xã hội hóa cho công tác PCGD, XMC.

6. Các thôn trên địa bàn xã

Phối hợp với Ban Chỉ đạo và hỗ trợ lực lượng giáo viên, nhân viên các trường học trong công tác cập nhật thông tin về dân số của thôn trong độ tuổi phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

7. Chế độ báo cáo

7.1. Công tác xây dựng kế hoạch và tổ chức điều tra, thu thập, cập nhật dữ liệu hoàn thành trước **ngày 30/9/2026**.

7.2. Hoàn thành hệ thống Biểu thống kê dữ liệu PCGD, XMC các cấp học trên Hệ thống thông tin PCGD, XMC ở cấp xã, dự kiến muộn nhất ngày **25/10/2026**.

7.3. Báo cáo kết quả công tác PCGD, XMC năm 2026 bằng văn bản gửi về Sở trước ngày **31/10/2026** để tổng hợp báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo thành phố thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận.

7.4. Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban chỉ đạo PCGD, XMC chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, sẵn sàng cho việc kiểm tra, công nhận kết quả PCGD, XMC của Ban Chỉ đạo thành phố, kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC năm 2026, thời gian kiểm tra dự kiến từ **01/11/2026**.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện PCGD, XMC được cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của thành phố theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định hiện hành.

Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục, Xóa mù chữ - Xây dựng xã hội học tập xã Tân An đề nghị các phòng chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp có liên quan, các đơn vị sự nghiệp công lập và Trưởng các thôn trên địa bàn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm nghiêm túc, hiệu quả, đúng tiến độ. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo) để tổng hợp, tham mưu xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- BCD thành phố;
 - Sở GD&ĐT;
 - TT. Đảng ủy;
 - TT. HĐND xã;
 - LĐ. UBND xã;
 - Thành viên BCD xã;
 - Cơ sở giáo dục trực thuộc;
 - Trưởng các thôn;
 - Lưu: VT, VHXX.
- (Để b/c)

TRƯỞNG BAN



(Signature)

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Phạm Minh Ngân